

Tỉnh/thành phố:.....
Quận/huyện/thị xã:.....
Xã/phường /thị trấn:.....

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN DÂN CƯ

1. Họ, chữ đệm và tên khai sinh⁽¹⁾:.....

2. Ngày, tháng, năm sinh: / / 3. Nhóm máu: O A B AB

3. Giới tính: Nam Nữ 5. Tình trạng hôn nhân: Chưa kết hôn Đã kết hôn Ly hôn

6. Nơi đăng ký khai sinh⁽²⁾:.....

7. Quê quán⁽²⁾:.....

8. Dân tộc: 9. Tôn giáo: 10. Quốc tịch⁽³⁾: Việt Nam; Quốc tịch khác:

11. Số CMND
Số ĐDCN⁽⁵⁾

11. Nơi thường trú⁽⁴⁾:.....

12. Nơi ở hiện tại⁽⁴⁾:.....

13. Họ, chữ đệm và tên cha⁽¹⁾:.....

Quốc tịch:..... Số CMND
Số ĐDCN⁽⁵⁾

Họ, chữ đệm và tên mẹ⁽¹⁾:.....

Quốc tịch:..... Số CMND
Số ĐDCN⁽⁵⁾

Họ, chữ đệm và tên vợ/chồng⁽¹⁾:.....

Quốc tịch:..... Số CMND
Số ĐDCN⁽⁵⁾

Họ, chữ đệm và tên người đại diện hợp pháp (nếu có)⁽¹⁾:.....

Quốc tịch:..... Số CMND
Số ĐDCN⁽⁵⁾

14. Họ, chữ đệm và tên chủ hộ⁽¹⁾:.....

Số CMND
Số ĐDCN⁽⁵⁾

15. Quan hệ với chủ hộ:..... 16. Số hộ khẩu:.....

Ngày khai: / /

Trưởng Công an xã/thị trấn
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Cảnh sát khu vực/
Công an viên**
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN ĐIỀN THÔNG TIN VÀO PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN DÂN CU'

1. Mẫu CC01 được dùng để công dân kê khai thông tin về nhân thân của mình khi có yêu cầu cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân.
2. Cách ghi thông tin
 - a) Mục “Họ, chữ đệm và tên”, “Họ và tên gọi khác”: ghi đầy đủ họ, chữ đệm và tên theo giấy khai sinh; chữ in hoa đủ dấu. Chỉ ghi họ, tên gọi khác nếu trong giấy khai sinh có họ và tên gọi khác;
 - b) Mục “Ngày, tháng, năm sinh”: ghi ngày, tháng, năm sinh của công dân được cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân. Ngày sinh ghi 02 chữ số; năm sinh ghi đủ bốn chữ số. Đối với tháng sinh từ tháng 3 đến tháng 9 ghi 01 chữ số, các tháng sinh còn lại ghi 02 chữ số;
 - c) Mục “Giới tính”: nếu giới tính nam ghi là “Nam”, nếu giới tính nữ ghi là “Nữ”;
 - d) Mục “Dân tộc”, “Tôn giáo”: ghi dân tộc, tôn giáo của công dân được cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân như trong giấy khai sinh hoặc giấy tờ chứng nhận dân tộc, tôn giáo của cơ quan có thẩm quyền;
 - đ) Mục “Quốc tịch”: ghi quốc tịch của công dân được cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân như trong giấy khai sinh hoặc giấy tờ chứng minh có quốc tịch Việt Nam của cơ quan có thẩm quyền;
 - e) Mục “Tình trạng hôn nhân”: ghi tình trạng hôn nhân hiện tại của công dân được cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân, gồm: chưa kết hôn, đã kết hôn hoặc đã ly hôn;
 - g) Mục “Nhóm máu” (nếu có): ghi theo bản kết luận về xét nghiệm xác định nhóm máu của công dân đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân;
 - h) Mục “Nơi đăng ký khai sinh”: ghi đầy đủ địa danh hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh nơi đã cấp giấy khai sinh cho công dân. Trường hợp địa danh hành chính có sự thay đổi ghi tên địa danh hành chính mới đã được thay đổi theo quy định của pháp luật;
 - i) Mục “Quê quán”: ghi đầy đủ địa danh hành chính cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh theo giấy khai sinh; nếu không có giấy khai sinh thì ghi theo sổ hộ khẩu. Trường hợp địa danh hành chính có sự thay đổi ghi tên địa danh hành chính mới đã được thay đổi theo quy định của pháp luật;
 - k) Mục “Nơi thường trú”: ghi đầy đủ, chính xác theo sổ hộ khẩu. Trường hợp công dân đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân trong biên chế chính thức của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân đang ở tập trung trong doanh trại, nhà ở tập thể ghi theo giấy giới thiệu của cơ quan, đơn vị cấp cho công dân;
 - l) Mục “Nơi ở hiện tại”: ghi đầy đủ, rõ ràng, chính xác nơi ở hiện tại của công dân theo thứ tự số nhà, đường phố; thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
 - m) Mục “Nghề nghiệp”: ghi rõ nghề nghiệp đang làm, trường hợp là quân nhân đang tại ngũ thì để trống. Mục “Trình độ học vấn”: ghi rõ trình độ học vấn cao nhất (tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng, trung cấp, tốt nghiệp trung học phổ thông, tốt nghiệp trung học cơ sở...);
 - n) Các mục 17, 18, 19, 20, 21: ghi đầy đủ họ, chữ đệm, tên; quốc tịch; số Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân vào các mục tương ứng trong biểu mẫu (nếu có);
 - o) Mục yêu cầu của công dân:
 - “Chuyên phát bằng đường bưu điện đến tận tay công dân”: trường hợp công dân cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân có yêu cầu chuyên phát trả bằng đường bưu điện ghi có và ghi đầy đủ địa chỉ, số điện thoại của công dân, nếu không có yêu cầu thì ghi không;
 - “Cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân”: đối với các trường hợp cấp lần đầu thì ghi cấp mới; đối với các trường hợp hư hỏng, hết thời hạn hoặc có sự thay đổi thông tin trong thẻ Căn cước công dân thì ghi cấp đổi; đối với các trường hợp mất thì ghi cấp lại;
 - “Xác nhận số Chứng minh nhân dân”: trường hợp công dân cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân có yêu cầu xác nhận số Chứng minh nhân dân 9 số thì ghi có, nếu không có yêu cầu thì ghi không;
 - p) Mục “Ngày....tháng.....năm.....”: ghi rõ ngày, tháng, năm công dân khai tờ khai cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân.
3. Mục “Kết quả xác minh”: đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân cần xác minh qua tàng thư căn cước công dân thì đơn vị tiếp nhận hồ sơ đề nghị Đội tàng thư căn cước công dân thuộc

Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội đối chiếu, xác minh với hồ sơ gốc và trả lời kết quả cho đơn vị yêu cầu.